

Location: Nghe An
 Vietnam Coordinator: Sister Anna Bui Thi Von
 SEMESTER II 2015-2016

No.	Student Name/ Tên học sinh	Grade /Lớp	Receive/ Nhận \$USD	Parent Signatures/ Chữ ký phụ huynh	Date/ Ngày
	DO NOT USE THIS ROW, INSERT A ROW IN BETWEEN AS NEEDED				20.3.2016
1	Bui Linh Chi	7	50	Chanh	
2	Bui Thi Phuong	9	50	Phuong	
3	Bui Anh Dung	3	50	Linh	
4	Dau Thi Cam Dung	5	50	Huyen	
5	Dau Thi Huyen Chinh	6	50	Huong	
6	Doan Van Ngoc	10	50	Hoang	
7	Ho Sy Thanh	4	50	Huong	
8	Ho Thi Ha Vy	1	50	Huong	
9	Ho Thi Hoai	12	50	Huong	
10	Ho Thi Huyen (Dai Hoc, 2012)	9	100	Hoch	
11	Ho Thi Hanh	9	50	Bien	
12	Ho Thi My Uyen	13	50	Hoa	
13	Ho Thi Thu Thao	12	50	Nam	
14	Ho Thi Thuy Linh**	11	50	Thuong	
15	Ho Thong	4	50	Sam	
16	Ho Van Bac (\$50 tien hoc, \$25 tien qua)	10	75	Bac	
17	Ho Van Chinh	11	50	Chinh	
18	Ho Van Hung (\$50 tien hoc, \$50 tien qua)	6	100	Chap	
19	Hoang Huu Loc	7	50	Loc	
20	Hoang Nguyen Quan	10	50	Xuan	
21	Hoang Phuc Hung	1	50	Linh	
22	Hoang Quang Linh	10	50	Phuoc	
23	Hoang Thi Hong Nhung	7	50	Nhung	
24	Hoang Thi Minh	9	50	Hoa	
25	Hoang Thi Thuy	9	50	Lai	
26	Hoang Van Hue	12	50	Hue	
27	Le Dinh Phuc	10	50	Phuc	
28	Le Thi Ngoc Mai	5	50	Cuong	
29	Le Tran Cong Danh (Dai Hoc)	DH	100	Danh	
30	Ngo Thi Anh Chi	1	50	Chi	
31	Nguyen Chi Khang (Cao Dang)		100	Huong	
32	Nguyen Cong Tien	5	50	Tien	

33	Nguyen Dinh Huong (Dai Hoc)		100	Di
34	Nguyen Dinh Khanh	1	50	Xuan
35	Nguyen Dinh Thang	3	50	Nheen
36	Nguyen Du Viet	5	50	Dương
37	Nguyen Du Vinh	3	50	Sang
38	Nguyen Duy Dong	6	50	Mai
39	Nguyen Huu Thom	5	50	khom
40	Nguyen Quang Tai	6	50	Tai
41	Nguyen Thanh Thuong	7	50	Chè
42	Nguyen Thi Hue	10	50	Hoa
43	Nguyen Thi Huong - 2006	3	50	nghi a
44	Nguyen Thi Huyen Trang	6	50	Huyen Trang
45	Nguyen Thi Kieu Loan	3	50	Di
46	Nguyen Thi Nhung	10	50	Hoa
47	Nguyen Thi Sinh	12	50	sinh
48	Nguyen Thi Thanh Huyen	3	50	mỹ
49	Nguyen Thi Thien***	12	50	thien
50	Nguyen Thi Thuy - 1998	12	50	Thuy
51	Nguyen Thi Tinh	12	50	Thung
52	Nguyen Thi Trang	12	50	Trang
53	Nguyen Thi Tue	7	50	Anh
54	Nguyen Thi Uc Mi	4	50	Hiên
55	Nguyen Thi Uyen Nhi	5	50	Lucy
56	Nguyen Thi Van (\$50 tien hoc, \$50 tien qua)	9	100	Kuan
57	Nguyen Tien Dung		50	Dung
58	Nguyen Van Cao	3	50	Leo
59	Nguyen Van Duc		50	Nghe hoc
60	Nguyen Van Hoang	11	50	Hoang
61	Nguyen Van Loc	6	50	Ma
62	Nguyen Van Loi		50	Khương
63	Nguyen Van Minh	3	50	Phu
64	Pham Ngoc Hung	12	50	Hung
65	Pham Thi Thu Ha	3	50	Yên
66	Phan Van Son	9	50	Hoc
67	Tran Thi Giang	7	50	tuyen
68	Tran Thi Hanh	7	50	Hanh
69	Tran Thi Huong Giang	3	50	Tuoi
70	Tran Thi Sen	6	50	Sen
71	Tran Thi Trang (\$50 tien hoc, \$50 tien qua)	6	100	Trang
72	Tran Van Huy	12	50	Huy
73	Tran Van Thang	2	50	Buong
74	Tran Van Tien	4	50	NHI
75	Tran Van Tuan Hoa	6	50	Tuan Hoa
DO NOT USE THIS ROW. INSERT A ROW IN BETWEEN AS NEEDED				
TOTAL			4,125	